

HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM
ỦY BAN HỘI TỈNH NINH BÌNH

Ninh Bình, ngày 15 tháng 11 năm 2023

Số: 06' -HD/UBH

HƯỚNG DẪN

**Tổ chức Đại hội Hội LHTN Việt Nam các cấp tiến tới
Đại hội đại biểu Hội LHTN Việt Nam tỉnh Ninh Bình
lần thứ VI, nhiệm kỳ 2024 - 2029**

Căn cứ Căn cứ Điều lệ và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội LHTN Việt Nam; Hướng dẫn số 09-HD/TWH ngày 03/11/2023 của Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam về việc tổ chức Đại hội Hội LHTN Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2024 - 2029. Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh hướng dẫn tổ chức Đại hội Hội LHTN Việt Nam các cấp như sau:

I. TÊN GỌI CỦA ĐẠI HỘI HỘI CÁC CẤP

- Những đơn vị tổ chức Đại hội đại biểu, thống nhất tên gọi là: Đại hội đại biểu Hội LHTN Việt Nam + tên địa phương, đơn vị tổ chức Đại hội + lần thứ (nếu có) + nhiệm kỳ.
- Đối với chi hội ở cơ sở, thống nhất tên gọi là: Đại hội chi hội + tên địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức Đại hội + lần thứ (nếu có) + nhiệm kỳ.
- Nhiệm kỳ Đại hội là 2024 - 2029.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội Hội các cấp thực hiện các nội dung sau:

- Tổng kết việc thực hiện nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2019 - 2024 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp công tác Hội và phong trào thanh niên trong nhiệm kỳ 2024 - 2029.
- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội và dự thảo văn kiện Đại hội cấp trên trực tiếp. Thảo luận, góp ý bổ sung, sửa đổi Điều lệ Hội LHTN Việt Nam.
- Hiệp thương cử ra Ủy ban Hội nhiệm kỳ mới.
- Hiệp thương cử đoàn đại biểu dự Đại hội Hội cấp trên trực tiếp.

Hội nghị đại biểu các cấp thực hiện các nội dung sau:

- Sơ kết việc thực hiện Nghị quyết đại hội từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm tổ chức hội nghị.
- Bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội LHTN Việt Nam trong thời gian tiếp theo, nhằm phù hợp với thực tiễn và định hướng, chỉ đạo của Hội cấp trên và cấp ủy.

(3). Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội và dự thảo văn kiện Đại hội cấp trên trực tiếp. Thảo luận, góp ý bổ sung, sửa đổi Điều lệ Hội (nếu có).

(4). Hiệp thương chọn cử đại biểu dự Đại hội cấp trên.

(5). Hiệp thương bổ sung Ủy viên Ủy ban Hội (nếu có).

III. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI, HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU HỘI LHTN VIỆT NAM CÁC CẤP

1. Chương trình Đại hội

1.1. Nội dung và trình tự của chương trình Đại hội phải đảm bảo tính hợp lý; hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ, nội dung của Đại hội; Phương châm sáng tạo, đổi mới, hấp dẫn; đúng nguyên tắc, thủ tục theo quy định của Điều lệ và các quy định của Hội LHTN Việt Nam.

1.2. Chương trình Đại hội của Hội LHTN Việt Nam cấp cơ sở, cấp huyện không quá 02 phiên:

- Đảm bảo trình tự các nội dung sau: (1) Nghi thức Chào cờ theo nghi thức của Hội LHTN Việt Nam; (2) hiệp thương cử Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký Đại hội; (3) báo cáo tình hình đại biểu dự Đại hội; (4) thông qua chương trình làm việc của Đại hội; thông qua nội quy (quy chế) Đại hội; (5) Phát biểu khai mạc Đại hội; thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội và dự thảo văn kiện Đại hội cấp trên trực tiếp; Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ cũ, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác Hội và phong trào thanh niên nhiệm kỳ mới; Báo cáo kiểm điểm của Ủy ban Hội; Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào văn kiện Đại hội Hội cấp trên; nghe phát biểu chỉ đạo của lãnh đạo cấp ủy cùng cấp hoặc lãnh đạo chính quyền quản lý, Ủy ban Hội cấp trên; hiệp thương chọn cử Ủy ban Hội nhiệm kỳ mới, hiệp thương đoàn đại biểu dự Đại hội cấp trên; thông qua nghị quyết Đại hội. Chào cờ bế mạc.

- Ngoài ra Hội LHTN Việt Nam các cấp nghiên cứu kết cấu chương trình Đại hội, tùy vào điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị, có thể linh hoạt lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động trước, trong và sau Đại hội phong phú, đa dạng, mang đậm màu sắc của tổ chức Hội như: Lễ báo công, lễ viếng Nghĩa trang Liệt sĩ, thăm tặng quà các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách; khởi công, bàn giao các công trình thanh niên chào mừng Đại hội; tổ chức triển lãm ảnh, tổ chức các gian hàng trưng bày sản phẩm sáng tạo, khởi nghiệp; tổ chức hội trại; tuyên dương thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác...

1.3. Chương trình Đại hội phải được Đại hội thông qua bằng hình thức biểu quyết.

1.4. Các quyết định của Đại hội ở các phiên đều có giá trị như nhau.

2. Chương trình Hội nghị đại biểu

2.1. Nội dung và trình tự của chương trình Hội nghị đại biểu phải đảm bảo tính hợp lý; hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ của Hội nghị đại biểu đúng nguyên tắc, thủ tục quy định.

2.2. Chương trình của Hội nghị đại biểu đảm bảo các nội dung:

- Thông qua chương trình làm việc Hội nghị; hiệp thương cử Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký; thông qua nội quy (*quy chế*) Hội nghị; báo cáo tình hình đại biểu dự Hội nghị; thảo luận, đóng góp ý kiến vào các văn kiện của Đại hội Hội cấp trên; thảo luận dự thảo các văn kiện của Đại hội.

- Phát biểu khai mạc Hội nghị; Báo cáo tình hình đại biểu; Báo cáo kết quả công tác Hội và phong trào thanh niên từ Đại hội đến thời điểm Hội nghị và bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác Hội và phong trào thanh niên đến hết nhiệm kỳ; Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện Đại hội và dự thảo văn kiện Đại hội cấp trên trực tiếp; Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào văn kiện Đại hội Hội cấp trên; nghe phát biểu chỉ đạo của lãnh đạo cấp ủy cùng cấp, Ủy ban Hội cấp trên; hiệp thương chọn cử Ủy ban Hội nhiệm kỳ mới, đoàn đại biểu dự Đại hội Hội LHTN Việt Nam cấp trên.

- Chào cờ khai mạc và bế mạc Hội nghị đại biểu.

2.3. Chương trình Hội nghị đại biểu phải được Hội nghị thông qua bằng hình thức biểu quyết.

IV. CÁC CƠ QUAN PHỤ TRÁCH CÔNG VIỆC CỦA ĐẠI HỘI, HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU

1. Đối với Đại hội

1.1. Đoàn Chủ tịch Đại hội

- Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm những đại biểu chính thức do Ủy ban Hội cấp triệu tập Đại hội giới thiệu; Đại hội hiệp thương về số lượng và danh sách Đoàn Chủ tịch. Đoàn Chủ tịch điều hành công việc của Đại hội, làm việc theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản; hiệp thương dân chủ; đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau; hợp tác bình đẳng, phối hợp và thống nhất hành động.

- Đoàn Chủ tịch Đại hội nên cơ cấu có tính đại diện, đảm bảo thành phần thanh niên tiêu biểu, đối với Đoàn Chủ tịch Đại hội từ cấp huyện trở lên khuyến khích có các thành phần: thanh niên tôn giáo, thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên tiêu biểu, tỷ lệ nữ...

1.1.1. Nhiệm vụ

Đoàn Chủ tịch là cơ quan điều hành công việc của Đại hội, làm việc theo nguyên tắc hiệp thương, dân chủ (*Trong trường hợp có ý kiến khác nhau thì quyết định theo đa số*).

- Điều hành Đại hội theo chương trình đã được Đại hội quyết định.
- Quyết định việc lưu hành các tài liệu của Đại hội.
- Báo cáo trước Đại hội về tình hình đại biểu dự Đại hội.
- Lãnh đạo việc hiệp thương chọn cử Ủy ban hội khoá mới và đại biểu dự Đại hội cấp trên, gồm các nội dung:

+ Hướng dẫn để Đại hội thảo luận, quán triệt tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu Ủy ban Hội và đại biểu dự Đại hội cấp trên.

+ Báo cáo về quá trình chuẩn bị nhân sự và kết quả hiệp thương giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban Hội.

+ Hướng dẫn và tổ chức hiệp thương Ủy ban Hội; đoàn đại biểu đi dự Đại hội Hội cấp trên.

- Giải quyết những vấn đề phát sinh trong Đại hội.

- Điều hành thông qua Nghị quyết Đại hội.

- Tổng kết, bế mạc Đại hội.

1.1.2. Số lượng Đoàn Chủ tịch Đại hội ở các cấp

- Cấp huyện và tương đương nên từ 5 - 7 người.

- Cấp xã và tương đương từ 3 - 5 người.

1.1.3. Hiệp thương cử Đoàn Chủ tịch:

- Ủy ban Hội cấp triệu tập Đại hội dự kiến danh sách Đoàn Chủ tịch là những đại biểu chính thức của Đại hội giới thiệu với Đại hội để hiệp thương chọn cử Đoàn Chủ tịch.

- Nếu đại biểu Đại hội không giới thiệu thêm nhân sự tham gia Đoàn Chủ tịch, thì Đại hội có thể hiệp thương cử một lần số lượng và danh sách Đoàn Chủ tịch.

- Nếu đại biểu Đại hội giới thiệu thêm nhân sự tham gia Đoàn Chủ tịch, thì Đại hội có thể hiệp thương tách riêng 02 phần số lượng và danh sách Đoàn Chủ tịch.

1.2. Đoàn Thư ký Đại hội

Đoàn Thư ký Đại hội gồm những đại biểu chính thức do Ủy ban Hội cấp triệu tập Đại hội giới thiệu; Đại hội hiệp thương về số lượng và danh sách Đoàn Thư ký và Trưởng Đoàn Thư ký.

1.2.1. Nhiệm vụ

- Ghi biên bản Đại hội; tổng hợp ý kiến thảo luận và dự thảo các văn bản kết luận, Nghị quyết của Đại hội; trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội.

- Quản lý và phát tài liệu, ấn phẩm của Đại hội theo sự chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch; tiếp nhận hoa, điện mừng, đơn thư... Thu nhận, bảo quản và gửi đến Ủy ban Hội khóa mới đầy đủ hồ sơ, tài liệu, ấn phẩm của Đại hội.

1.2.2. Số lượng Đoàn Thư ký Đại hội ở các cấp

- Cấp huyện tối đa 2 người

- Cấp xã 1 người

1.2.3. Hiệp thương cử Đoàn Thư ký:

Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu với Đại hội số lượng, danh sách dự kiến các thành viên và Trưởng Đoàn Thư ký là những đại biểu chính thức của Đại hội giới thiệu với Đại hội để hiệp thương chọn cử Đoàn Thư ký.

2. Đối với Hội nghị đại biểu

Các cơ quan điều hành của Hội nghị đại biểu tương tự như các cơ quan điều hành Đại hội. Ủy ban Hội cấp triệu tập Hội nghị căn cứ tình hình thực tế, báo cáo cấp ủy và Hội cấp trên để có phương án thực hiện phù hợp.

V. XÂY DỰNG VÀ THẢO LUẬN DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN

1. Xây dựng dự thảo các văn kiện

Văn kiện Đại hội Hội các cấp cần ngắn gọn, súc tích, quán triệt được quan điểm chỉ đạo, định hướng chung của Ủy ban cấp trên trực tiếp và cấp ủy Đảng.

Văn kiện Đại hội Hội các cấp bao gồm: Báo cáo của Ủy ban Hội đương nhiệm trình tại Đại hội (*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của nhiệm kỳ cũ, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới*); Báo cáo kiểm điểm của Ủy ban Hội đương nhiệm; Nghị quyết Đại hội; báo cáo sửa đổi Điều lệ Hội LHTN Việt Nam.

1.1. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội của Ủy ban Hội đương nhiệm trình tại Đại hội

- Nội dung báo cáo:

+ Đánh giá đúng, cụ thể tình hình thanh niên, nêu những điểm nổi bật (cả tích cực và hạn chế). Chú ý những vấn đề lớn có tác động đến thanh niên hoặc những biểu hiện đặc trưng của thanh niên địa phương, đơn vị trong nhiệm kỳ qua.

+ Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ trình Đại hội phải bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ sở và Nghị quyết Đại hội Hội LHTN Việt Nam các cấp để đánh giá đúng tình hình, kết quả hoạt động của các cấp hội nhiệm kỳ qua và những mặt còn hạn chế, khuyết điểm; phân tích làm rõ nguyên nhân, nhất là những nguyên nhân chủ quan dẫn đến những hạn chế, khuyết điểm, qua đó rút ra bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các cấp bộ Hội.

+ Đánh giá kết quả thực hiện phong trào “Tôi yêu Tổ quốc tôi” và chương trình xây dựng, phát triển tổ chức Hội, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên tại địa phương, cơ sở, trong đó chú trọng đến đánh giá công tác cán bộ; công tác chuyển đổi số trong hoạt động Hội; công tác hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; công tác đối với các đối tượng đặc thù...

+ Có phụ lục riêng về mô hình hay, cách làm hiệu quả.

- Yêu cầu báo cáo: Báo cáo cần đánh giá ngắn gọn, phản ánh đúng kết quả bằng những công việc, số liệu cụ thể, so sánh với chỉ tiêu Nghị quyết để xác định mức độ hoàn thành.

- Quy trình chuẩn bị báo cáo:

+ Trên cơ sở định hướng, Ủy ban Hội chuẩn bị đề cương, xin ý kiến Ủy ban Hội cùng cấp; tổ chức các buổi thảo luận góp ý báo cáo ở các chi hội, câu lạc bộ, đội, nhóm, trong các đối tượng thanh niên, các tổ chức trực thuộc (*chủ trì cần gọi ý và tổ chức để đại biểu tham dự chỉ ra những mặt được, hạn chế và đặc biệt là những việc cần làm trong nhiệm kỳ tới*); xin ý kiến cụ thể cán bộ Đoàn, Hội qua các thời kỳ...; thông qua Ủy ban Hội; trình xin ý kiến Ban Thường vụ Đoàn và cấp ủy cùng cấp. Tinh thần chung là phát huy tối đa sự tham gia thảo luận góp ý của thanh niên, đánh

giá đúng kết quả và chỉ chọn những nội dung thiết thực để đưa vào phương hướng nhiệm kỳ tới.

+ Trên cơ sở quy trình trên, Ủy ban Hội cấp huyện cần hướng dẫn cụ thể, nhất là quy trình chuẩn bị báo cáo của cấp cơ sở và đóng góp ý kiến với báo cáo của Hội cấp trên để đảm bảo phát huy vai trò chủ thể của hội viên, thanh niên tham gia xây dựng báo cáo Đại hội các cấp.

+ Ngoài Báo cáo tại Đại hội, khuyến khích các cấp bộ Hội chuẩn bị các báo cáo chuyên đề; phụ lục số liệu công tác nhiệm kỳ... làm cơ sở cho đại biểu Đại hội thảo luận, đánh giá tổng kết nhiệm kỳ và xây dựng chương trình công tác nhiệm kỳ tới nhưng đảm bảo ngắn gọn, không hình thức.

+ Khuyến khích vận dụng chuyển đổi số, tổ chức lấy ý kiến rộng rãi các tầng lớp thanh niên và hội viên tham gia xây dựng dự thảo các văn kiện.

1.2. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác Hội và phong trào thanh niên nhiệm kỳ 2024 - 2029

- Từ định hướng của tổ chức Đoàn cùng cấp và nhiệm vụ địa phương, lựa chọn và xác định những nội dung và giải pháp thiết thực, cụ thể, phù hợp với nhu cầu thanh niên và khả năng thực hiện của Hội.

- Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ mới phải đảm bảo quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội Đảng, Đoàn các cấp, định hướng của tổ chức Hội cấp trên; được xây dựng trên cơ sở phân tích toàn diện đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị, bám sát nhu cầu nguyện vọng, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, thanh niên, đảm bảo các nội dung:

+ Đánh giá khảo sát tình hình và diễn biến tình hình thanh niên trên địa bàn, đặc biệt lưu ý tính đặc thù trên địa bàn và tính đặc thù của những nhóm thanh niên. Đặc biệt chú ý xây dựng các nhóm giải pháp đối với các nhóm thanh niên: thanh niên công nhân; thanh niên khởi nghiệp; thanh niên Dân tộc; thanh niên tôn giáo; học sinh, sinh viên; thanh niên địa bàn dân cư; thanh niên yếu thế; trí thức trẻ, y bác sỹ trẻ, tài năng trẻ; thanh niên tiên tiến ...

+ Lưu ý bám sát vào những định hướng về công tác mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên của cấp bộ Đoàn các cấp, trong đó quan tâm xây dựng các giải pháp đồng bộ cụ thể như sau: (1) Công tác cán bộ Hội; (2) Công tác tổ chức cơ sở Hội; (3) Công tác Hội viên; (4) công tác hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (5) công tác tham gia bảo tồn giá trị văn hóa; (6) công tác chuyển đổi số trong hoạt động của Hội.

+ Bên cạnh đó, xác định phương châm “chất lượng tổ chức cơ sở hội là trọng tâm, công tác cán bộ hội là khâu đột phá”; thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng cơ sở hội vững mạnh.

1.3. Báo cáo kiểm điểm của Ủy ban Hội LHTN Việt Nam các cấp

Trên tinh thần tự phê bình, phê bình nghiêm túc, đánh giá kết quả hoạt động của Ủy ban Hội làm cơ sở xây dựng Ủy ban Hội nhiệm kỳ mới; chỉ ra mặt được và hạn

ché, yếu kém, rút ra nguyên nhân, bài học kinh nghiệm để xây dựng và phân công nhiệm vụ Ủy ban Hội khóa mới hoạt động hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

1.4. Dự thảo Nghị quyết Đại hội

Nội dung nghị quyết cần ngắn gọn, súc tích, đảm bảo được tinh thần chỉ đạo của cấp ủy Đảng cùng cấp, của Đoàn cùng cấp, của Hội cấp trên trực tiếp và của Đại hội. Nghị quyết cần xác định các nội dung được thông qua tại Đại hội, gồm: Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội; Báo cáo kiểm điểm của Ủy ban Hội LHTN Việt Nam các cấp; Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác Hội và phong trào thanh niên nhiệm kỳ mới; Tổng hợp ý kiến góp ý vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ IX và dự thảo văn kiện Đại hội Hội cấp trên trực tiếp; ý kiến sửa đổi Điều lệ Hội LHTN Việt Nam (nếu có); kết quả hiệp thương chọn cử Ủy ban Hội khóa mới và đại biểu đi dự Đại hội Hội cấp trên.

1.5. Báo cáo sửa đổi Điều lệ Hội

Xây dựng theo mẫu ban hành kèm theo Văn bản số 114-CV/UBH ngày 15/8/2023 của Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh về việc góp ý, sửa đổi Điều lệ Hội LHTN Việt Nam.

* Lưu ý: Trong quá trình xây dựng Văn kiện, Ủy ban Hội cấp triệu tập đại hội cần xác định các chuyên đề về những nội dung trọng tâm, các vấn đề mới cần đặt ra đối với công tác Hội và phong trào thanh niên ở địa phương, đơn vị mình để thảo luận rộng rãi, yêu cầu cơ sở chuẩn bị tham luận tại Đại hội. Để đảm bảo báo cáo tổng kết ngắn gọn, súc tích, tổ chức Hội các cấp cần chuẩn bị tốt các tài liệu, phụ lục tham khảo (phụ lục số liệu, báo cáo chuyên đề...) giúp đại biểu đại hội có đủ cơ sở, tiêu chí đánh giá, góp ý.

2. Thảo luận, góp ý các văn kiện Đại hội

2.1. Hình thức tổ chức góp ý và trình tự, trách nhiệm tổng hợp

- Lấy ý kiến thông qua thảo luận tập thể tại Đại hội Hội hoặc hội thảo, tọa đàm, diễn đàn trước và sau Đại hội.

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội (cấp huyện, cấp xã) trong nhiệm kỳ Đại hội có trách nhiệm tổng hợp ý kiến tại Đại hội, diễn đàn, hội thảo trước Đại hội gửi Đoàn Chủ tịch Đại hội. Đoàn Chủ tịch Đại hội tổng hợp cùng với ý kiến các đại biểu phát biểu tại Đại hội thành báo cáo tổng hợp ý kiến về Hội cấp trên.

- Sau Đại hội 15 ngày làm việc, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội (cấp huyện, cấp xã) khóa mới có trách nhiệm hoàn thiện báo cáo đã được Đại hội thông qua và gửi báo cáo Hội cấp trên trực tiếp.

2.2. Phương pháp tổng hợp

2.2.1. Bố cục báo cáo tổng hợp

Báo cáo tổng hợp gồm 3 phần:

- *Phần nhận xét chung* (có thể không cần tiêu đề): Nêu khái quát về số lượng ý kiến phát biểu, không khí thảo luận (có sôi nổi hay trầm lắng, trao đổi hay tranh luận...).

- *Phần tổng hợp ý kiến góp ý về nội dung*: Tổng hợp từng vấn đề theo trình tự hướng dẫn thảo luận một số vấn đề trọng tâm. Trong phần này, nếu có ý kiến góp ý, nhận xét chung thì có phần những vấn đề chung, sau đó nêu những góp ý cụ thể theo vấn đề.

- *Phần đề xuất, kiến nghị*: Tổng hợp những đề xuất, kiến nghị của cán bộ, hội viên, thanh niên về những vấn đề có liên quan đến nội dung báo cáo, quá trình chuẩn bị Đại hội...

2.2.2. Xác định số lượng và mức độ ý kiến

* *Số lượng ý kiến*: Để việc tổng hợp được chính xác, đánh giá được xu hướng của các loại ý kiến, khi tiến hành tổng hợp ý kiến thảo luận cần phản ánh được số lượng ý kiến phát biểu so với số đại biểu tham dự.

* *Mức độ ý kiến*: Khi tổng hợp ý kiến đối với từng vấn đề cụ thể, nhất là những vấn đề quan trọng còn có ý kiến khác nhau, cần cố gắng lượng hóa, thống kê để đánh giá đúng thực chất các loại ý kiến và mức độ của các ý kiến khác nhau. Cần tổng hợp rõ số lượng các loại ý kiến (đồng ý, không đồng ý...) hoặc đánh giá theo các mức độ sau:

- “Hầu hết ý kiến”: Sử dụng khi có khoảng $\frac{3}{4}$ trở lên số ý kiến có cùng chính kiến.
- “Đa số ý kiến”: Sử dụng khi có khoảng trên $\frac{1}{2}$ đến dưới $\frac{3}{4}$ số ý kiến có cùng chính kiến.
- “Nhiều ý kiến”: Sử dụng khi có khoảng trên $\frac{1}{4}$ đến dưới $\frac{1}{2}$ số ý kiến có cùng chính kiến.
- “Một số ý kiến”: Sử dụng khi có khoảng dưới $\frac{1}{4}$ số ý kiến có cùng chính kiến.
- “Có ý kiến”: Sử dụng trong trường hợp có một vài ý kiến có sự khác biệt hoặc đáng lưu ý về một vấn đề nào đó.

Những ý kiến góp ý bằng văn bản được tổng hợp như ý kiến phát biểu trực tiếp.

2.2.3. Những vấn đề phải phản ánh nguyên văn

Những ý kiến đề nghị bổ sung, sửa đổi, thay đổi cấu trúc, tiêu đề hoặc một đoạn, một câu, từ hoặc một cụm từ cần được phản ánh đầy đủ, ghi nguyên văn. Đối với những ý kiến góp ý có lập luận sâu sắc khác với dự thảo cần được ghi lại đầy đủ, chính xác.

2.3. Tiến độ gửi báo cáo

Hội LHTN Việt Nam các cấp gửi báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý tại Đại hội Hội về Hội cấp trên *sau thời điểm hoàn thành tổ chức Đại hội 15 ngày làm việc*.

VI. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ NHÂN SỰ ỦY BAN HỘI LHTN VIỆT NAM CÁC CẤP VÀ QUY TRÌNH HIỆP THƯƠNG

1. Quyền ứng cử, đề cử của Hội viên và thành viên tập thể

Thực hiện theo quy định của Điều lệ (*sửa đổi, bổ sung*) Hội LHTN Việt Nam phê duyệt kèm theo Quyết định số 1176/QĐ-BNV ngày 14/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (*sửa đổi, bổ sung*) Hội LHTN Việt Nam khóa

VI và Hướng dẫn số 62-QĐ/TWH ngày 15/12/2020 về việc ban hành hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội LHTN Việt Nam khóa VIII, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

2. Các bước tiến hành hiệp thương cử Ủy ban Hội và các chức danh lãnh đạo của Hội ở các cấp

Bước 1: Thường trực Ủy ban Hội đương nhiệm xây dựng Đề án Ủy ban Hội và cơ quan Thường trực nhiệm kỳ mới, trong đó chú trọng tới tiêu chuẩn Ủy viên Ủy ban Hội và cán bộ chủ chốt đảm bảo lựa chọn được những cán bộ đủ uy tín, những thủ lĩnh thanh niên tiêu biểu tham gia Ủy ban Hội; cơ cấu và số lượng Ủy viên Ủy ban Hội theo quy định của Kế hoạch số 20-KH/UBH ngày 03/8/2023 của Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh; sau đó trình xin ý kiến Ủy ban Hội.

Bước 2: Thường trực Ủy ban Hội tiếp thu ý kiến Ủy ban Hội, hoàn thiện dự thảo Đề án trình Ban Thường vụ Đoàn và cấp ủy Đảng, Chính quyền cùng cấp xin ý kiến về phương hướng xây dựng Ủy ban Hội nhiệm kỳ mới và chức danh chủ chốt của Hội. Thường trực Ủy ban Hội đề nghị Ban Thường vụ Đoàn giới thiệu nhân sự của mình để hiệp thương chọn cử vào chức danh chủ chốt của Hội.

Bước 3: Thường trực Ủy ban Hội tiếp thu định hướng của Ban Thường vụ Đoàn và chỉ đạo của cấp ủy; hoàn thiện Đề án, nếu có điều chỉnh nhiều so với dự thảo trình xin ý kiến Ủy ban Hội thống nhất và tiến hành thủ tục giới thiệu nhân sự từ cơ sở và chọn nhân sự chủ chốt.

Bước 4: Thường trực Ủy ban Hội tổng hợp ý kiến về việc giới thiệu nhân sự, trình xin ý kiến Ủy ban Hội.

Bước 5: Ủy ban Hội xây dựng báo cáo về quá trình chuẩn bị nhân sự và kết quả hiệp thương giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban Hội và trình xin ý kiến Ban Thường vụ Đoàn cùng cấp, cấp Ủy và Ủy ban Hội cấp trên.

Bước 6: Hiệp thương cử Ủy ban Hội tại Đại hội:

- Đoàn Chủ tịch Đại hội trình bày báo cáo về quá trình chuẩn bị nhân sự và kết quả hiệp thương giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban Hội để đại biểu thảo luận, sau đó hiệp thương thông qua bằng biểu quyết giơ tay (*chung cho cả danh sách*). Việc hiệp thương phải được quá nửa số đại biểu có mặt trong Đại hội tán thành thì việc hiệp thương cử nhân sự vào Ủy ban Hội mới có giá trị.

- Trường hợp cá biệt có nhân sự không đạt được thống nhất về nhân sự cụ thể nào đó thì xử lý như sau:

+ Nếu nhân sự đó là đại diện của Ủy ban Hội cấp dưới trực tiếp hoặc tổ chức thành viên tập thể không đảm bảo tiêu chuẩn do Ủy ban Hội đương nhiệm đã thống nhất, thì đề khuyết. Sau Đại hội yêu cầu tổ chức giới thiệu người khác thay thế để kiện toàn trong hội nghị lần tiếp theo.

+ Nếu có ý kiến khác nhau trong Đại hội nhưng người được giới thiệu vẫn đủ tiêu chuẩn và Ủy ban Hội cấp dưới hoặc tổ chức thành viên vẫn bảo lưu việc giới thiệu, sau khi thảo luận nếu Đại hội không thống nhất thì tiến hành hiệp thương riêng trường hợp đó.

Ủy ban Hội đương nhiệm phải chuẩn bị kỹ việc hiệp thương cử Ủy ban Hội mới, đặc biệt kiểm tra tiêu chuẩn của những người được giới thiệu. Cần phát hiện kịp thời những trường hợp không đạt tiêu chuẩn hoặc chưa đảm bảo uy tín.

Bước 7: Hiệp thương cử thường trực Ủy ban Hội các cấp:

+ Ủy ban Hội cấp huyện, cấp xã hiệp thương cử ra Chủ tịch, các Phó Chủ tịch để điều hành công việc hàng ngày của Ủy ban Hội.

+ Chi hội cử ra Chi hội trưởng, Chi hội phó; các Câu lạc bộ, tổ, đội nhóm cử ra Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, tổ trưởng, tổ phó, đội trưởng, đội phó, nhóm trưởng, nhóm phó để điều hành công việc hàng ngày.

Lưu ý: Ủy ban Hội cấp dưới trực tiếp; các tổ chức thành viên; các ngành, tổ chức có liên quan, căn cứ vào đề án và yêu cầu của Ủy ban Hội để giới thiệu nhân sự. Văn bản giới thiệu nhân sự có xác nhận của cấp ủy, thủ trưởng cơ quan hoặc lãnh đạo phụ trách nhân sự.

3. Hiệp thương cử Chủ tịch Hội trực tiếp tại Đại hội

Hội cấp trên trực tiếp thống nhất với Đoàn cùng cấp và cấp ủy lãnh đạo cấp tổ chức Đại hội lựa chọn một số đơn vị hiệp thương cử Chủ tịch Hội trực tiếp tại Đại hội, theo một trong hai cách sau:

Cách 1: Hiệp thương cử Ủy ban Hội trước, sau đó hiệp thương cử Chủ tịch Hội từ các Ủy viên Ủy ban Hội vừa mới được hiệp thương.

Cách 2: Hiệp thương cử Chủ tịch Hội trước, sau đó hiệp thương cử Ủy ban Hội (*lưu ý cơ cấu Chủ tịch Hội vừa được hiệp thương đương nhiên song cùng hiệp thương cử tham gia Ủy ban Hội cùng cấp*).

- Khuyến khích các đơn vị hiệp thương cử trực tiếp Chủ tịch tại Đại hội; đồng thời đảm bảo ít nhất 50% cấp xã, 30% cấp huyện hiệp thương cử trực tiếp Chủ tịch tại Đại hội. Nhân sự dự kiến được hiệp thương Chủ tịch Hội có thể trình bày Chương trình hành động trước khi Ủy ban Hội hoặc Đại hội tiến hành hiệp thương.

- Hội LHTN Việt Nam tỉnh lựa chọn các đơn vị sau đây hiệp thương cử Chủ tịch Hội trực tiếp tại Đại hội: **huyện Kim Sơn, huyện Yên Khánh, huyện Yên Mô.**

4. Hiệp thương cử Ủy viên phụ trách công tác kiểm tra

- Tổ chức Hội cấp huyện, cấp xã cử ra một ủy viên Ủy ban Hội phụ trách công tác kiểm tra tại Hội nghị Ủy ban Hội lần thứ nhất.

- Nội dung Hiệp thương chọn cử chức danh Ủy viên phụ trách công tác kiểm tra thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Hội.

VII. CÔNG TÁC ĐẠI BIỂU ĐẠI HỘI HỘI CÁC CẤP VÀ HIỆP THƯƠNG CỬ ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI HỘI CẤP TRÊN

Thực hiện theo Điều lệ, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội LHTN Việt Nam và Kế hoạch số 20-KH/UBH ngày 03/8/2023 của Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh, lưu ý một số nội dung sau:

- Đại biểu tham dự Đại hội phải thật sự là những đại biểu tiêu biểu cho các tầng lớp, lực lượng thanh niên, có uy tín trong thanh niên.

- Đại biểu dự Đại hội Hội LHTN Việt Nam cấp xã là hội viên tiêu biểu: chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, đội trưởng, đội phó; nhóm trưởng, nhóm phó; hội viên có thành tích xuất sắc... cần đảm bảo có tỷ lệ nam, nữ, dân tộc, tôn giáo, hội viên là thanh niên khuyết tật, hội viên là thanh niên hoàn lương đã tiến bộ...

- Đảm bảo vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn cùng cấp (*nếu có*), song trong công tác đại biểu cần lựa chọn để đa số đại biểu dự Đại hội là cán bộ Hội, hội viên tiêu biểu.

- Số lượng đại biểu dự Đại hội: thực hiện theo khoản 3 điều 16, Điều lệ Hội LHTN Việt Nam; số lượng đại biểu dự Đại hội, hội nghị đại biểu cần có số lượng cần thiết để đảm bảo tính đoàn kết rộng rãi của Hội và đảm bảo chất lượng, thành phần đại biểu. Căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban Hội cấp nào quyết định số lượng cụ thể đại biểu Đại hội cấp đó theo quy định sau: đại biểu Đại hội cấp cơ sở tối đa 100 đại biểu; đại biểu cấp huyện tối đa 200.

- Khuyến khích Đại hội Hội các cấp mời các thanh niên tiêu biểu không phải là hội viên, không phải là đại biểu được hiệp thương từ Đại hội cấp dưới, đại diện các Câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm chưa là thành viên của Hội dự Đại hội. Các đại biểu này được thảo luận các nội dung của Đại hội nhưng không được tham gia hiệp thương, biểu quyết theo quy định.

- Ủy ban Hội cấp dưới chuẩn bị Tờ trình giới thiệu nhân sự đủ tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu theo Quyết định phân bổ đại biểu của cấp trên, không xây dựng Đề án Đoàn đại biểu dự Đại hội Hội cấp trên. Nội dung "*Hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội cấp trên*" được thực hiện theo thứ tự hiệp thương cử đại biểu chính thức trước, sau đó hiệp thương cử đại biểu dự khuyết.

VIII. CHUẨN Y KẾT QUẢ HIỆP THƯƠNG

Sau Đại hội 15 ngày làm việc, Ủy ban Hội nhiệm kỳ mới hoàn tất hồ sơ để Ủy ban Hội cấp trên trực tiếp công nhận Ủy ban Hội mới. Hồ sơ gồm:

- Công văn đề nghị Ủy ban Hội cấp trên công nhận Ủy ban Hội nhiệm kỳ mới.

- Văn kiện hoàn thiện (*Đã tiếp thu ý kiến Đại hội*).

- Danh sách trích ngang Ủy ban Hội mới, có chữ ký của người thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội, có đóng dấu treo, ghi theo thứ tự chức danh: Chủ tịch Hội, Phó Chủ tịch, Ủy viên phụ trách công tác kiểm tra, các Ủy viên Ủy ban Hội.

- Danh sách đoàn đại biểu đi dự Đại hội Hội cấp trên (*nếu có*).

- Biên bản Đại hội, biên bản họp Ủy ban Hội.

Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ của Ủy ban Hội cấp dưới, trong vòng 15 ngày làm việc, Ủy ban Hội cấp trên trực tiếp ra quyết định công nhận Ủy ban Hội nhiệm kỳ mới.

IX. XÉT DUYỆT CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Thẩm quyền xét duyệt đại hội

- Việc tổ chức xét duyệt công tác chuẩn bị Đại hội các cấp thực hiện theo phân cấp quản lý tại địa phương, đơn vị.

- Ủy ban Hội cấp trên trực tiếp duyệt Đại hội của cấp dưới.

2. Thành phần duyệt Đại hội

- Đại diện lãnh đạo cấp ủy, chính quyền theo phân cấp quản lý của địa phương, đơn vị.

- Đại diện Hội cấp trên.

- Ban Thường vụ Đoàn cùng cấp (nếu có).

- Ủy ban Hội (cấp huyện, xã).

3. Hồ sơ xét duyệt công tác tổ chức Đại hội, bao gồm:

- Tờ trình của Ủy ban Hội cấp tổ chức Đại hội, trong đó có 02 nội dung:

+ Báo cáo tình hình và kết quả Đại hội các cấp trực thuộc đơn vị, trong đó lưu ý báo cáo về: tiến độ; kết quả; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; kinh nghiệm rút ra; đề xuất kiến nghị.

+ Báo cáo công tác chuẩn bị đại hội của đơn vị, trong đó lưu ý báo cáo: (1) thời gian; địa điểm tổ chức Đại hội; (2) công tác chuẩn bị văn kiện (3) công tác nhân sự (*cấp huyện, cấp xã: số lượng Ủy ban và các phó Chủ tịch*); (4) Công tác tuyên truyền và các điều kiện đảm bảo khác.

- Tài liệu gửi kèm theo tờ trình gồm:

(1) Kế hoạch hoặc Đề án tổ chức Đại hội của đơn vị.

(2) Dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; phương hướng, nhiệm vụ công tác nhiệm kỳ tới. Báo cáo kiểm điểm của Ủy ban Hội nhiệm kỳ qua.

(3) Đề án xây dựng Ủy ban Hội; phương án về đoàn đại biểu dự Đại hội cấp trên; phương án hiệp thương cử Ủy ban Hội, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội, ủy viên phụ trách công tác kiểm tra. Danh sách trích ngang dự kiến nhân sự Ủy ban Hội; danh sách trích ngang nhân sự chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, tổ trưởng, tổ phó, nhóm trưởng, nhóm phó, đội trưởng, đội phó. Nhân sự dự kiến là Chủ tịch Hội phải có sơ yếu lý lịch, phiếu lý lịch tư pháp, ý kiến bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ (nếu có).

(4) Chương trình Đại hội.

4. Thời gian gửi hồ sơ và thời gian duyệt Đại hội

- Thời gian gửi hồ sơ để thẩm định chậm nhất là 15 ngày làm việc trước ngày tổ chức Đại hội.

- Thời gian xét duyệt Đại hội chậm nhất là 10 ngày làm việc trước ngày tổ chức Đại hội.

X. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VỀ ĐẠI HỘI

- Trước, trong và sau Đại hội, các cấp bộ Hội phối hợp với Đoàn thanh niên tăng cường tuyên truyền về Đại hội qua các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, mạng xã hội... Nội dung tập trung tuyên truyền về truyền thống của Hội LHTN Việt Nam; về vai trò, vị trí của tổ chức Hội trong mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên; về

những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ; kết quả các cuộc vận động, các chương trình của Hội; các gương điển hình và những mô hình, kinh nghiệm tốt cần nhân rộng.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về Đại hội phải kịp thời và bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú để động viên, khích lệ phong trào thi đua sôi nổi ở các địa phương, đơn vị.

- Khẩu hiệu tuyên truyền cho Đại hội cần được chuẩn bị tốt nội dung, phù hợp với nhiệm vụ chính trị và phong trào thanh niên của từng địa phương, đơn vị, ngắn gọn, có sức hiệu triệu và lan tỏa, thực hiện tích cực trong thanh niên và dư luận xã hội.

- Phát động thi đua chào mừng Đại hội bằng hoạt động, công trình, phần việc cụ thể.

- Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung của công tác tuyên truyền về Đại hội.

- Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh có Kế hoạch tuyên truyền riêng.

XI. TRANG TRÍ ĐẠI HỘI

- Công tác trang trí đại hội phải được thực hiện sinh động, đa dạng, phong phú, trẻ trung, hiện đại bằng nhiều hình thức khác nhau, phù hợp với nhu cầu và sở thích của thanh niên hiện nay.

- Tùy điều kiện đặc thù có thể ứng dụng một cách phù hợp kỹ năng thanh niên trong công tác trang trí bằng các vật liệu thiên nhiên, thân thiện với môi trường.

- Tại phòng chính của hội trường phải trang trí đảm bảo đầy đủ các nội dung sau:

+ Đảng kỳ, Quốc kỳ: đề nghị sử dụng đúng mẫu theo quy định.

+ Tượng Bác hoặc Ảnh Bác (*Sử dụng tượng Bác thật, không chiếu màn hình LED, không in trên bạt hoặc decan PP. Nếu không có tượng Bác thì sử dụng ảnh Bác theo đúng quy định*)

Tượng bán thân Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt trên bục cao phía dưới giữa ngôi sao và hình búa liềm theo chiều thẳng đứng. Trường hợp cờ được treo trên cột thì tượng bán thân Chủ tịch Hồ Chí Minh được đặt chéch phía trước bên phải cột cờ.

+ Biểu trưng Hội LHTN Việt Nam hoặc biểu trưng Đại hội (*thiết kế biểu trưng Đại hội bắt buộc phải có biểu trưng Hội LHTN Việt Nam*).

Lưu ý: Tâm ngôi sao ở biểu trưng Hội LHTN Việt Nam phải bằng hoặc thấp hơn tâm ngôi sao của Quốc kỳ. Trong trường hợp sử dụng biểu trưng của Đại hội, cần đảm bảo bố cục tổng thể so với Đảng kỳ, Quốc kỳ. Biểu trưng Đại hội không được cao hơn hình tượng “Búa - Liềm” và “Sao vàng” trên cùng phông sân khấu.

+ Tên gọi Đại hội theo quy định, thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội.

- Nội dung phông chính, bố trí như sau:

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

HỘI LHTN VIỆT NAM (TÊN ĐƠN VỊ)

LẦN THỨ... NHIỆM KỲ...

Địa điểm, ngày... tháng ... năm 2024

- Khẩu hiệu hành động của Đại hội: các đơn vị có thể sử dụng khẩu hiệu hành động của Đại hội để trang trí tại khu vực bậc lên xuống sân khấu hoặc trên sân khấu. Khẩu hiệu hành động có thể kết bằng hoa hoặc hình khối, nhưng cần đảm bảo cân đối, rõ nội dung, là một khối thống nhất (*không tách các thành phần trong khẩu hiệu hành động thành các khối trang trí khác nhau*) và không đặt quá cao so với sàn sân khấu.

XII. NGHI THỨC CHÀO CỜ CỦA HỘI LHTN VIỆT NAM

Chào cờ là nghi lễ quan trọng, thể hiện tính trang nghiêm, hùng dũng của tổ chức Hội. Chào cờ có tác dụng giáo dục hội viên - thanh niên biết tôn trọng, yêu mến Tổ quốc, yêu mến tổ chức Hội; nguyện đi theo lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại, xây dựng Tổ quốc Việt Nam giàu mạnh, văn minh. Thứ tự các bước chào cờ như sau:

- Sau khi ổn định, người điều khiển hô to: **“Nghiêm! Chào cờ! Chào”** (*Lúc này tất cả đại biểu chính thức Đại hội thực hiện động tác chào tay theo nghi thức Hội*).

- Dừng một chút, người điều khiển hô tiếp: **“Quốc Ca”**.

(*Tất cả hội viên bỏ nhẹ tay xuống, trong tư thế nghiêm và cùng hát Quốc ca*).

- Sau khi đại biểu hát Quốc ca xong, người điều khiển hô tiếp: **“Hội ca”**

(*Tất cả cùng hát bài Lên Đàng - lời 01*).

- Sau khi hát xong Hội ca là phần hô và đáp Khẩu hiệu của Hội, lúc này người thực hiện nghi lễ chào cờ đồng dục hô to Khẩu hiệu: **“Vi Tổ quốc Việt Nam giàu mạnh và văn minh - Thanh niên!”**.

- Tất cả đại biểu Đại hội đáp: **“Tiến!”**

- Sau phần đáp khẩu hiệu, người điều khiển chương trình hô: **“Thôi”**.

*** Lưu ý:**

- Có thể người điều khiển chương trình không cần hô các khẩu lệnh: “Quốc ca”, “Hội ca” nếu buổi lễ đó có chuẩn bị sẵn âm thanh và nền nhạc bài Quốc ca, Hội ca. Lúc này trình tự lễ chào cờ như sau:

+ Sau khi ổn định, người điều khiển hô to: **“Nghiêm! Chào cờ! Chào”** (*Lúc này tất cả đại biểu Đại hội thực hiện động tác chào tay theo nghi thức Hội*).

+ Nhạc nền bài Quốc ca vang lên, hội viên bỏ tay nhẹ xuống, về tư thế nghiêm và cùng hát.

+ Sau khi kết thúc bài Quốc ca, nhạc nền bài Hội ca vang lên và hội viên cùng hát bài Hội ca.

+ Sau khi hát xong Hội, nghi thức chào cờ tiếp tục như trên.

- Phút mặc niệm có hay không tùy đặc thù của đơn vị nhưng phải được thực hiện sau khi đã thực hiện việc hô, đáp khẩu hiệu.

- Chào cờ được tổ chức trong hội trường hoặc ngoài trời tùy vào điều kiện thực tế của địa điểm tổ chức. Có thể sử dụng cờ có cán, cờ kéo trên cột, cờ đã treo sẵn trên sân khấu, cờ chiếu trên màn hình ...

XIII. VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Các cấp bộ Hội chủ động nắm tình hình nội bộ; rà soát, giải quyết dứt điểm đơn thư, vụ việc tồn đọng; kịp thời tham mưu cho cấp bộ Hội giải quyết các vụ việc có dấu hiệu vi phạm quy định của Hội, của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kết luận rõ những vụ việc cấp bộ Hội, cán bộ, hội viên có hay không vi phạm kỷ luật trước khi tiến hành đại hội, nhất là đối với cán bộ Hội thuộc diện nhân sự giới thiệu tham gia Ủy ban Hội, các chức danh lãnh đạo của Hội ở các cấp. Trong trường hợp phát hiện cấp bộ Hội cấp dưới có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc hiệp thương dân chủ, quy chế làm việc, bè phái, cục bộ phải báo cáo cho Ủy ban Hội cùng cấp có biện pháp chấn chỉnh.

2. Đối với đơn, thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến đại biểu đại hội hoặc hội nghị đại biểu của Hội, thì chỉ nhận và xem xét, giải quyết đơn thư đó nếu được gửi đến trước ngày khai mạc đại hội, hội nghị đại biểu ít nhất **10** ngày làm việc. Tuy nhiên, với đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến trước Đại hội dưới 10 ngày làm việc thì Ủy viên Ủy ban phụ trách công tác kiểm tra vẫn phải tổng hợp đầy đủ, báo cáo Ủy ban Hội cùng cấp, Ủy ban Hội cấp trên và chuyển hồ sơ cho Ủy ban Hội khóa mới xem xét, giải quyết.

3. Việc xem xét, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến đại biểu Đại hội hoặc Hội nghị đại biểu của Hội phải kết thúc trước ngày khai mạc Đại hội, hội nghị đại biểu ít nhất 10 ngày làm việc. Trường hợp tố cáo, khiếu nại đã nhận nhưng chưa xem xét, giải quyết được hoặc đang giải quyết nhưng không thể kết thúc trước thời hạn trên thì kịp thời báo cáo cấp ủy, Ủy ban Hội cùng cấp và Ủy ban Hội cấp trên trực tiếp xem xét quyết định.

4. Trường hợp đơn tố cáo, khiếu nại có nội dung, tính chất phức tạp, có liên quan đến nhiều cấp thì báo cáo cấp ủy, cấp bộ Hội cấp trên trực tiếp xem xét, hướng dẫn giải quyết.

XIV. MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC

- Trong trường hợp đặc biệt, tổ chức Hội có đại biểu do nhiệm vụ bất khả kháng không trực tiếp dự Đại hội thì có thể báo cáo với cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc tham dự Đại hội với hình thức trực tuyến. Các ý kiến, biểu quyết của đại biểu dự Đại hội trực tuyến được cấp tổ chức Đại hội hướng dẫn sử dụng các công cụ kỹ thuật số triển khai và có giá trị như ý kiến biểu quyết của đại biểu dự Đại hội với hình thức trực tiếp.

- Về Điều lệ: Ủy ban Hội có nghị quyết thống nhất tán thành Điều lệ Hội LHTN Việt Nam.

- Đối với các đơn vị chưa có con dấu, sử dụng dấu của Ban Chấp hành Đoàn cùng cấp để đóng dấu treo.

- Về phát biểu chỉ đạo tại Đại hội, có thể là đại diện cấp ủy hoặc chính quyền hoặc Hội cấp trên (*do lãnh đạo phân công*).

- Về góp ý văn kiện Đại hội Hội cấp trên: Sẽ triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Hội cấp trên sau khi có văn kiện.

- Về địa điểm tổ chức Đại hội: Các đơn vị có thể tổ chức Đại hội trong hội trường hay ngoài trời gắn với hoạt động của thanh niên; minh họa kết quả công tác Hội bằng hình ảnh; tổ chức đối thoại giữa các đại biểu của Đại hội với lãnh đạo của Đảng, chính quyền địa phương về những chủ đề cụ thể...

Tổ chức Đại hội Hội LHTN Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Hội LHTN Việt Nam tỉnh Ninh Bình lần thứ VI là sự kiện có ý nghĩa quan trọng, ngày hội đoàn kết các tầng lớp thanh niên Ninh Bình. Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh yêu cầu Hội LHTN Việt Nam các huyện, thành phố chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch số 20-KH/UBH ngày 03/8/2023 của Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh và hướng dẫn này; Trước ngày 25 hàng tháng thông tin, báo cáo công tác chuẩn bị, tiến hành Đại hội Hội LHTN Việt Nam của cấp mình về Ban Thư ký Ủy ban Hội Hội (qua Ban Phong trào Tỉnh đoàn; email: banphongtraotdnb2020@gmail.com)./.

Nơi nhận:

- TW Hội LHTN Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thường trực Tỉnh đoàn;
- Thường trực Hội LHTN Việt Nam tỉnh;
- Các huyện, thành ủy (để p/h c/đ);
- Ủy viên UBH LHTN Việt Nam tỉnh khóa V;
- Hội LHTN Việt Nam cấp huyện (để t/h);
- BTV các huyện, thành đoàn (để p/h);
- Website Tỉnh đoàn;
- Lưu VT, UBH.



Nguyễn Đức Hiệp